TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 9 - TP. HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **155**/2025/HS-ST
Ngày: 19/12/2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Ngô Thị Thu Hường;**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Đào Huy Dương**

Ông **Lê Văn Hoan**

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Nguyễn Tiến Dũng** - Thư ký Tòa án;

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:* **Đào Thanh Huyền - Kiểm sát viên.**

Trong ngày 19 tháng 12 năm 2025 tại phòng xét xử trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 9, thành phố Hà Nội xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 149/2025/TLST - HS ngày 21 tháng 11 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 136/2025/QĐXXST- HS ngày 24 tháng 11 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Đặng Xuân Biên, sinh năm 1984; giới tính: Nam, tên gọi khác: Không. Nơi cư trú: Thôn L Th, xã C Đ, thành phố Hà Nội, quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không, trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do, chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không, con ông: Đặng Xuân Kh, sinh năm 1953 (đã chết) con bà: Nguyễn Thị C, sinh năm 1954; Vợ: Trịnh Thị V, sinh năm 1982 (đã ly hôn); Con có 2 con: lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2017. Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Quyết định số 8 ngày 26/3/2009 của Công an phường Tr Đ, quận H B Tr, Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc, số tiền 1.000.000 đồng. Bđã nộp tiền phạt ngày 27/3/2009. Bị cáo bị bắt bị tạm giữ từ ngày 08/8/2025 đến ngày 14/08/2025 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 01 - Công an thành phố Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Phương Công H, sinh năm 1982; giới tính: Nam, tên gọi khác: Không. Nơi cư trú: Thôn L Th, xã C Đ, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không, trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do, chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không, con ông: Phương Công Đ Sinh năm 1942 (đã chết), con bà: Phương Thị B, sinh năm 1944, Vợ: Lê Thị Q, sinh năm 1988 (đã

ly hôn); Con: có 01 con sinh năm 2010. Tiền sự: không. Tiền án: không; Nhân thân: Bản án số 143 ngày 21/9/2022 của Toà án nhân dân huyện Th Tr xử phạt 16 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý. Ra trại ngày 04/8/2023. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 08/8/2025 đến ngày 14/08/2025 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 01 - Công an thành phố Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 10 giờ 25 phút ngày 07/08/2025, tổ công tác Công an xã C Đ làm nhiệm vụ tuần tra trên địa bàn khi đến khu vực đầu dốc đê bến xe C Đ (thuộc thôn C Đ, xã C Đ, thành phố Hà Nội) phát hiện Đặng Xuân B(sinh năm 1984; trú tại: Thôn L Th, xã C Đ, thành phố Hà Nội) có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra đã phát hiện trong túi quần bên phải của Bcó 01 (một) chiếc xilanh và 01 (một) lọ nước cất NOVOCAIN (đều chưa qua sử dụng). Bkhai nhận bản thân là người nghiện ma tuý loại Heroine, đang đứng đợi mua ma tuý để mang về sử dụng. Lực lượng công an đã tiến hành tạm giữ, niêm phong tang vật và đưa về trụ sở làm việc.

Vật chứng đã tạm giữ gồm:

+ 01 (một) chiếc xilanh trắng nhựa, có mũi kim tiêm bằng kim loại, ghi dòng chữ "DISCARD AFTER USE TANADHAR", chưa qua sử dụng;

+ 01 (một) lọ nước cất NOVOCAIN 3%, loại 2ml, chưa sử dụng;

+ 01 (một) chiếc điện thoại di động Iphone 6s plus, vỏ màu trắng vàng, lắp sim có số thuê bao là 0967078125, điện thoại đã qua sử dụng;

+ 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA JUPITER V, màu sơn đen - bạc, BKS: 29T6-8342, số máy 5VT281216, số khung: RLCJSVT204Y081216, xe đã qua sử dụng;

+ Số tiền 330.000 đồng (Ba trăm ba mươi nghìn đồng).

Tại cơ quan điều tra, B khai nhận: B là đối tượng nghiện ma tuý heroine. Khoảng hơn 9 giờ ngày 05/8/2025, B muốn sử dụng ma tuý nhưng không biết chỗ mua nên đã gọi điện thoại cho Phương Công H (Sinh năm 1982; trú tại: Thôn L Th, xã C Đ, thành phố Hà Nội) để nhờ mua hộ ma tuý heroine và cùng nhau sử dụng thì H đồng ý. Bhẹn H ra khu vực đầu ngõ xóm 7 thôn L Th, cách nhà Bkhoảng 200m để đưa tiền cho H. Một lúc sau, Bđiều khiển xe máy BKS: 29T6-8342 (là xe của Biên) ra gặp H ở điểm hẹn. Tại đây, Bđưa cho H 200.000đ để H đi mua ma túy. Sau khi cầm tiền, H gọi điện thoại cho Nguyễn Mạnh Th (Sinh năm 1980, trú tại Ph X 1, xã V L, thành phố Hà Nội) để hỏi mua ma tuý. Th đồng ý và hẹn H đến khu vực gần phòng khám răng có biển hiệu "Huệ Xuyên" thuộc xóm X, thôn Ph X 1, xã V L để giao dịch. Tại điểm hẹn, H đưa cho Th số tiền 200.000đ, Th cầm tiền đi đâu đó

khoảng 10 phút thì gọi điện thoại cho H thông báo chưa có ma tuý, lúc nào có sẽ gọi sau. Đến khoảng 11h30 cùng ngày, H mua được ma tuý của Th nên hẹn Bđến khu vực điếm canh đê thuộc thôn H Ch, xã C Đ để cùng nhau sử dụng ma tuý. Trên đường đi đến điểm hẹn, H đến hiệu thuốc mua 1 xi lanh và 1 lọ nước cất NOVOCAIN để sử dụng ma tuý. Về phía Bcũng mua xi lanh và lọ nước cất trên đường đến gặp H để mang theo sử dụng ma tuý. Sau khi gặp nhau, H và Bđi đến nghĩa trang thôn H Ch, xã C Đ để sử dụng ma tuý. Tại đây, H lấy gói heroine chia mỗi người một nửa và cùng nhau sử dụng. Sử dụng xong ma tuý, H thu dọn xi lanh và vỏ lọ nước cất vứt bỏ tại khu vực mương gần đó rồi cả hai đi về.

Đến sáng ngày 07/8/2025, B tiếp tục gọi điện thoại cho H để bảo H đi mua ma tuý về cùng sử dụng. Tuy nhiên, H nói với B chỗ mua ma tuý cũ không liên lạc được nên B cầm theo số tiền 335.000đ tự đi tìm chỗ mua ma tuý. Trên đường đi, Bvào hiệu thuốc mua sẵn xi lanh và lọ nước cất hết 5.000đ để làm công cụ sử dụng ma tuý. Sau đó, B hẹn đón H để cùng đi tìm chỗ mua ma tuý. Khi Bđang đứng đợi ở khu vực bến xe C Đ thì bị Công an xã C Đ kiểm tra và phát hiện như trên.

Ngoài lần sử dụng ma tuý trên, H và Bcòn có 2 lần khác sử dụng ma tuý:

Lần thứ nhất: Khoảng 9h ngày 01/8/2025, Bliên lạc với H qua điện thoại sau đó hẹn gặp và đưa cho H số tiền 100.000đ để H đi mua ma tuý về cùng sử dụng. H gọi điện thoại cho Th hỏi mua ma tuý thì Th đồng ý và hẹn gặp ở khu vực gần phòng khám răng có biển hiệu "H X" như nêu trên. Khi gặp nhau, H đưa cho Th số tiền 100.000đ, Th cầm tiền đi đâu đó khoảng 30 phút sau thì quay lại đưa ma tuý cho H. Mua được ma tuý, H đi đến hiệu thuốc mua xi lanh và nước cất sau đó đến khu vực nghĩa trang thôn H Ch thì chia nhỏ gói ma tuý thành 2 gói nhỏ. Sau đó, H sử dụng 1 gói vừa chia nhỏ, gói còn lại H mang về đưa cho B. Nhận được ma tuý, Bđến hiệu thuốc mua xi lanh và nước cất rồi đi đến đoạn đường đê giáp ranh giữa thôn H S và thôn Ph Kh, xã C Đ để sử dụng ma tuý. Sử dụng xong, B vứt bỏ xi lanh, vỏ lọ nước cất vào bụi cây gần đó để đi về.

Lần thứ 2: Khoảng hơn 9 giờ ngày 03/8/2025, B liên lạc với H qua điện thoại sau đó hẹn gặp và đưa cho H số tiền 200.000đ để H đi mua ma tuý. Cũng như lần trước, H giao dịch mua ma tuý của Th sau đó lấy một nửa ma tuý sử dụng hết ở vị trí như lần 1. Số ma tuý còn lại H mang về đưa cho B. Nhận được ma tuý, Bcũng đi mua xi lanh và nước cất sau đó đi ra địa điểm như lần 1 để sử dụng một mình.

Quá trình làm việc với H, H đã giao nộp cho cơ quan điều tra các vật chứng gồm:

+ 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Oppo A12e, màu đỏ, số IMEI 1: 867178043535034, số IMEI 2: 867178043535026, điện thoại cũ đã qua sử dụng;

+ Số tiền 260.000 đồng (Hai trăm sáu mươi nghìn đồng) sử dụng để đi mua ma tuý.

Cơ quan điều tra đã tiến hành xét nghiệm nhanh bằng hình thức test bằng que thử mẫu nước tiểu đối với Đặng Xuân B và Phương Công H, kết quả: Đặng Xuân B và Phương Công H dương tính với chất ma tuý Morphine.

Tại bản kết luận giám định độc chất số 567/2025/KLGĐĐC-TTPY ngày 08/08/2025 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Hà Nội, kết luận: Mẫu nước tiểu vụ Phương Công H giám định có tìm thấy chất ma tuý là Morphine.

Tại bản kết luận giám định độc chất số 568/2025/KLGĐĐC-TTPY ngày 08/8/2025 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Hà Nội, kết luận: Mẫu nước tiểu vụ Đặng Xuân Bgiám định không tìm thấy chất ma tuý.

Đối với Nguyễn Mạnh Th là người H khai bán ma tuý cho H. Trong quá trình lấy lời khai, hỏi cung bị can, nhận dạng, đối chất, H đều khẳng định người bán ma tuý cho H trong các ngày 01/8/2025, 03/8/2025, 05/8/2025 là Nguyễn Mạnh Th. Lời khai của H phù hợp với dữ liệu thu giữ được từ lịch sử cuộc gọi từ số thuê bao chính chủ của Nguyễn Mạnh Th. Tuy nhiên, quá trình điều tra không thu giữ được nội dung cuộc gọi giữa H và Th, thể hiện việc giao dịch mua bán ma tuý với nhau. Bản thân Th không thừa nhận hành vi bán ma tuý cho H. Do đó, không đủ căn cứ để xử lý Nguyễn Mạnh Th về tội Mua bán trái phép chất ma tuý.

Đối với việc B đưa tiền cho H đi mua ma tuý vào ngày 01/8/2025 và 03/8/2025 để về sử dụng, tuy nhiên sau khi mua ma tuý, Bvà H tự mua các dụng cụ và mỗi người mang ma tuý sử dụng ở các địa điểm khác nhau. Do đó, hành vi của Bvà H không phải là tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý.

Tại bản cáo trạng số: 97/CT-VKS ngày 21tháng 11 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9, thành phố Hà Nội truy tố các bị cáo Đặng Xuân B và Phương Công H về tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo khoản 1 điều 255 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9, thành phố Hà Nội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Đặng Xuân B và Phương Công H như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Đặng Văn B và Phương Công H phạm tội: " *Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS, xử phạt bị cáo Đặng Văn Btừ 42 tháng đến 45 tháng tù. Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS, xử phạt bị cáo Phương Công H từ 45 tháng đến 48 tháng tù. Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt cho các bị cáo. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) lọ nước cất NOVOCAIN 3%, loại 2ml, chưa sử dụng; 01 (một) chiếc xilanh bằng nhựa, có mũi kim bằng kim loại, có dòng chữ "DISCARD AFTER USE TANADHAR", chưa qua sử dụng; Tịch thu phát mại xung công quỹ nhà nước: 01 (một) chiếc điện thoại di động Iphone 6s plus, vỏ màu trắng số Imei 354992074990987 đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Oppo A12e, màu đỏ, số IMEI 1: 867178043535034, số IMEI 2: 867178043535026, đã qua sử dụng; Tuyên trả cho bị cáo Đặng Xuân B 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu

JUPITER , màu bạc, BKS: 29T6-8342, số máy 5VT281216, số khung: RLCJSVT204Y081216, đã qua sử dụng. Tịch thu xung công quỹ nhà nước số tiền 590.000 đồng sử dụng để đi mua ma tuý. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa:

Căn cứ vào kết quả xét hỏi tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên, lời khai nhận tội của các bị cáo, cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9, thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Đặng Xuân B và Phương Công H đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp Bbản phạm pháp quả tang, B bản khám xét, B bản đối chất, phù hợp lời khai của người làm chứng, B bản thu giữ tang vật CQĐT thu giữ, cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, như vậy HĐXX có đủ cơ sở xác định: Ngày 05/8/2025, Đặng Xuân B đã đưa cho Phương Văn H số tiền 200.000đ đi mua ma tuý Heroine sau đó cả hai ra khu vực Nghĩa trang thôn H Ch, xã C Đ, thành phố Hà Nội để cùng sử dụng ma tuý. Do vậy, các bị cáo Đặng Xuân B và Phương Công H đã phạm vào tội " *Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 điều 255 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tới chế độ độc quyền của Nhà nước đối với việc quản lý các chất ma tuý, gây mất trật tự xã hội và còn là nguyên nhân gây ra các loại tội phạm khác. Vì vậy cần thiết phải xử lý nghiêm khắc để giáo dục riêng và phòng ngừa chung đồng thời góp phần vào công tác đấu tranh và phòng chống tội phạm về ma túy.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bố, mẹ của bị cáo Phương Công H có nhiều H, huy chương kháng

chiến, do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân bị cáo:

- Đối với nhân thân của bị cáo Đặng Xuân Biên: Quyết định số 8 ngày 26/3/2009 của Công an phường Tr Đ, quận H B Tr, Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc, số tiền 1.000.000 đồng. B đã nộp tiền phạt ngày 27/3/2009

- Đối với nhân thân của bị cáo Phương Văn H: Bản án số 143 ngày 21/9/2022 của Toà án nhân dân huyện Th Tr xử phạt 16 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý. Ra trại ngày 04/8/2023.

Qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo HĐXX thấy: các bị cáo là người nghiện ma túy, nên đã mua ma túy về sử dụng, bản thân các bị cáo là người hiểu rõ tác hại của ma túy nhưng lại cố tình reo rắc "cái chết trắng" thông qua hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, hành vi của các bị cáo thể hiện ý thức coi thường pháp luật, các bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật hình sự, bị cáo buộc phải biết, ý thức được tác hại của ma túy đối với sức khỏe bản thân, tệ nạn gây mất trật tự trị an xã hội, là nguyên nhân lây truyền các bệnh HIV, reo rắc cái chết trắng cho cộng đồng, xã hội, pháp luật phải xử lý nghiêm minh mới có tác dụng răn đe các bị cáo và giáo dục những người khác tránh xa con đường sử dụng chất ma túy, do vậy cần phải áp dụng điều 38 BLHS để quyết định một mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, mới có tác dụng giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt cho gia đình và xã hội, nhằm giáo dục riêng, phòng ngừa chung, góp phần vào công tác đấu tranh phòng chống tội phạm về ma túy.

Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 255 Bộ luật hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm mươi triệu đồng đến năm trăm triệu đồng". HĐXX xét thấy bản thân các bị cáo là người nghiện ma túy, không có công ăn việc làm, không có thu nhập kinh tế. Do đó, Hội đồng xét xử miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

- Đối với các vấn đề khác:

Đối với Nguyễn Mạnh Th là người H khai bán ma tuý cho H. Trong quá trình lấy lời khai, hỏi cung bị can, nhận dạng, đối chất, H đều khẳng định người bán ma tuý cho H trong các ngày 01/8/2025, 03/8/2025, 05/8/2025 là Nguyễn Mạnh Th. Lời khai của H phù hợp với dữ liệu thu giữ được từ lịch sử cuộc gọi từ số thuê bao chính chủ của Nguyễn Mạnh Th. Tuy nhiên, quá trình điều tra không thu giữ được nội dung cuộc gọi giữa H và Th, thể hiện việc giao dịch mua bán ma tuý với nhau. Bản thân Th không thừa nhận hành vi bán ma tuý cho H. Do đó, không đủ căn cứ để xử lý Nguyễn Mạnh Th về tội Mua bán trái phép chất ma tuý.

Đối với việc B đưa tiền cho H đi mua ma tuý vào ngày 01/8/2025 và 03/8/2025 để về sử dụng, tuy nhiên sau khi mua ma tuý, B và H tự mua các dụng cụ

và mỗi người mang ma tuý sử dụng ở các địa điểm khác nhau. Do đó, hành vi của Bvà H không phải là tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý. Do đó hội đồng xét xử không đề cập xử lý trong vụ án này là có căn cứ.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS vật chứng được xử lý như sau:

- 01 (một) lọ nước cất NOVOCAIN 3%, loại 2ml, chưa sử dụng; 01 (một) chiếc xilanh bằng nhựa, có mũi kim bằng kim loại, có dòng chữ "DISCARD AFTER USE TANADHAR", chưa qua sử dụng. Xét thấy, cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động Iphone 6s plus, vỏ màu trắng số Imei 354992074990987 đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Oppo A12e, màu đỏ, số IMEI 1: 867178043535034, số IMEI 2: 867178043535026, đã qua sử dụng. Xét thấy, đây là những tang vật liên quan đến việc phạm tội cần tịch thu phát mại xung công quỹ nhà nước.

- 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu JUPITER , màu bạc, BKS: 29T6-8342, số máy 5VT281216, số khung: RLCJSVT204Y081216, đã qua sử dụng. Xét thấy, chiếc xe không liên quan đến việc phạm tội nên tuyên trả cho bị cáo Đặng Xuân B.

- Số tiền 590.000 đồng sử dụng để đi mua ma tuý. Xét thấy, cần tịch thu xung công quỹ nhà nước.

Án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. **Xử:** Tuyên bố bị cáo **Đặng Xuân B và Phương Công H** phạm tội: ***"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy ".***

2. Áp dụng khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS.

Xử phạt bị cáo: **Đặng Xuân B 42 (Bốn mươi hai)** tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày tạm giữ, tạm giam 08/08/2025.

Căn cứ Điều 329 BLTTHS tiếp tục tạm giam bị cáo Đặng Xuân Bđể đảm bảo thi hành án.

3. Áp dụng khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS.

Xử phạt bị cáo: **Phương Văn H 45 (Bốn mươi năm)** tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày tạm giữ, tạm giam 08/08/2025.

Căn cứ Điều 329 BLTTHS tiếp tục tạm giam bị cáo Phương Văn H để đảm bảo thi hành án.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) lọ nước cất NOVOCAIN 3%, loại 2ml, chưa sử dụng; 01 (một) chiếc xilanh bằng nhựa, có mũi kim bằng kim loại, có dòng chữ "DISCARD AFTER USE TANADHAR", chưa qua sử dụng.

Tịch thu phát mại xung công quỹ nhà nước: 01 (một) chiếc điện thoại di động Iphone 6s plus, vỏ màu trắng số Imei 354992074990987 đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Oppo A12e, màu đỏ, số IMEI 1: 867178043535034, số IMEI 2: 867178043535026, đã qua sử dụng.

Tuyên trả cho bị cáo Đặng Xuân B 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu JUPITER,màu bạc, BKS:29T6-8342, số máy 5VT281216, số khung: RLCJSVT204Y081216, đã qua sử dụng.

(Theo Bbản giao, nhận vật chứng ngày 25 /11/2025 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Hà Nội với Phòng Thi hành án dân sự khu vực 9 – Hà Nội).

Tịch thu xung công quỹ nhà nước số tiền 590.000 đồng sử dụng để đi mua ma tuý.

(*Theo như Giấy nộp tiền ngày 25/11/2025 của Công an thành phố Hà Nội – Thông tin người nhận: Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội).*

5. Án phí: Áp dụng điều 135, điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự ; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Đặng Xuân B và Phương Văn H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng điều 331, điều 333 BLTTHS.

Các bị cáo Đặng Xuân B và Phương Văn H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND TP.Hà Nội;
- Viện KSND khu vực 9;
- Công an;
- Phòng thi hành án khu vực 9;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Thị Thu Hường